TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 889/2023/HS-PT
Ngày: 24-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

Ông Nguyễn Văn Khương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trung – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 633/2023/HSPT ngày 24 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Trương Thanh Duy do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 346/2023/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo: Trương Thanh D; giới tính: Nam; sinh ngày 13/8/1985, tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: B L, Phường G, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở trước khi bị bắt: F T, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Trương Phi H, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Vũ M, sinh năm 1960; bị cáo có vợ là Tạ Thị Lệ D1, sinh năm 1988 và có 02 người con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Theo Bản án số 65/2023/HS-ST ngày 07/4/2023, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội *"Buôn bán hàng cấm"*. (Bản án đã có hiệu lực pháp luật).

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 28/8/2022 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 5 giờ 05 phút ngày 28/8/2022, tại trước nhà số F T, Phường A, quận G, Công an quận G phát hiện bắt quả tang Nguyễn Minh P vận chuyển hàng cấm là thuốc lá ngoại nhập cho Trương Thanh D. Đến 9 giờ 15 phút cùng ngày, Công an quận G tiến hành khám xét khẩn cấp cửa hàng của Trương Thanh D tại số F T, Phường A, quận G, phát hiện thu giữ của D 14 tờ tiền giả mệnh giá 500.000đ (trị giá tương ứng 7.000.000 đồng tiền Ngân hàng N).

Ngày 11/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận G có Phiếu chuyển nguồn tin về tội phạm số 115/PC-CSMT chuyển hồ sơ vụ việc "Tàng trữ tiền giả" cùng vật chứng đến Cơ quan An ninh điều tra, Công an Thành phố H để xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Trương Thanh D khai nhận: Vào khoảng đầu năm 2022, D bán cho một người không rõ lai lịch 500 bao thuốc lá hiệu Craven, giá 9.900.000 đồng. Sau đó, D kiểm tra lại tiền thì phát hiện có 14 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng. D biết số tiền trên là giả vì thấy có cùng số seri nhưng vẫn cất giữ mà không trình báo Cơ quan Công an cho đến khi bị phát hiện như đã nêu trên.

Số tiền thu giữ của Trương Thanh D đã được giám định tại Kết luận giám định số 6925/KL-KTHS ngày 14/12/2022 của Phòng K, Công an Thành phố H kết luận: 14 tờ giấy bạc mệnh giá 500.000 đồng được làm giả bằng phương pháp in phun màu lên chất liệu giấy, cắt cửa sổ lớn và cửa sổ nhỏ, sau đó ép nylon toàn bộ 02 mặt giấy (BL 76).

Đối với đối tượng đã đưa tiền giả cho D, do D khai không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, làm rõ để điều tra xử lý.

Đối với hành vi "Buôn bán hàng cấm" của Trương Thanh D và Nguyễn Minh P nêu trên, ngày 07/4/2023 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp đã đưa vụ án ra xét xử và tuyên phạt Trương Thanh D 08 năm 06 tháng tù (Bản án số 65/2023/HS-ST).

Vật chứng thu giữ của vụ án: 14 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng, có cùng số seri NR09734434.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 346/2023/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Căn cứ khoản 2 Điều 207; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Trương Thanh D 05 (Năm) năm tù, về tội *"Tàng trữ tiền giả"*.

Tổng hợp với Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2023/HS-ST ngày 07/4/2023 của Tòa án nhân dân quận Gò vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo Trương Thanh D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội *"Buôn bản hàng cấm"*,

buộc bị cáo Trương Thanh D chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/8/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/7/2023, bị cáo Trương Thanh D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo D thừa nhận hành vi phạm tội của mình; chỉ xin giảm nhẹ mức hình phạt do bị cáo không có mục đích gì đối với việc giữ số tiền giả nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự.

Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo mà không cung cấp được chứng cứ gì mới nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định và hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] *Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, lời khai tại phiên tòa và những chứng cứ đã thu thập được, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:*

Bị cáo Trương Thanh D biết 14 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng mà bị cáo thu giữ là tiền giả, nhưng bị cáo đã tàng trữ một thời gian dài cho đến khi bị phát hiện và thu giữ. Số tiền giả của bị cáo tàng trữ có trị giá tương ứng 7.000.000 đồng tiền Ngân hàng N; Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội *"Tàng trữ tiền giả"* theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo biết số tiền trên là tiền giả nhưng vẫn cất giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực quản lý tiền tệ của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Khi quyết định mức hình phạt cho bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội không

vì mục đích vụ lợi và chưa có tiền án tiền sự nên đã áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo và đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Thanh D; giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở nên được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Trương Thanh D phải chịu 200.000 đồng.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ Luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Thanh D; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 346/2023/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 2 Điều 207; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Trương Thanh D 05 (Năm) năm tù, về tội *"Tàng trữ tiền giả"*.

Tổng hợp với Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2023/HS-ST ngày 07/4/2023 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo Trương Thanh D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội *"Buôn bán hàng cấm"*, buộc bị cáo Trương Thanh D chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/8/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trương Thanh D phải nộp 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thụy Vũ **Nguyễn Văn Khương** **Nguyễn Thị Cúc**